

**TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM - CTCP (HSX: POW)**

<b>Ngành</b>	<b>DIỆN</b>
<b>KHUYẾN NGHỊ</b>	<b>MUA</b>
Giá mục tiêu	17,000
Giá hiện tại	13,500
Thay đổi	+26%
Ngày	21/05/26

<b>Một số Chỉ tiêu chính</b>	<b>2025</b>	<b>2026F</b>
<b>Doanh thu thuần (tỷ VNĐ)</b>	<b>34,306</b>	<b>47,495</b>
Lợi nhuận gộp (tỷ VNĐ)	4,479	4,774
EBIT (tỷ VNĐ)	3,890	4,054
<b>LN ròng (tỷ VNĐ)</b>	<b>3,007</b>	<b>2,487</b>
Tăng trưởng LNR (%)	148%	-17%
EPS (VNĐ)	871	678
Tăng trưởng EPS (%)	132%	-22%
BVPS (VNĐ/cp)	14,223	12,879
ROE (%)	8.0%	6.2%
ROA (%)	3.4%	2.6%

**NỀN TẢNG VỮNG VÀNG – MỞ LỐI CHU KỲ TĂNG TRƯỞNG MỚI**

**Bứt tốc về đích với kết quả kinh doanh (KQKD) 05 tháng đầu năm ấn tượng, lợi nhuận vượt 60% kế hoạch cả năm.** Tại cuộc họp, POW chia sẻ lũy kế 05 tháng đầu 2026, tổng sản lượng điện ước đạt 10.5 tỷ kWh (+35% YoY), hoàn thành 49% kế hoạch năm. Tổng doanh thu cán mốc 24,000 tỷ đồng, tương ứng hoàn thành 48% kế hoạch và Lợi nhuận ước khoảng 1,800 tỷ đồng, vượt 60% kế hoạch cả năm.

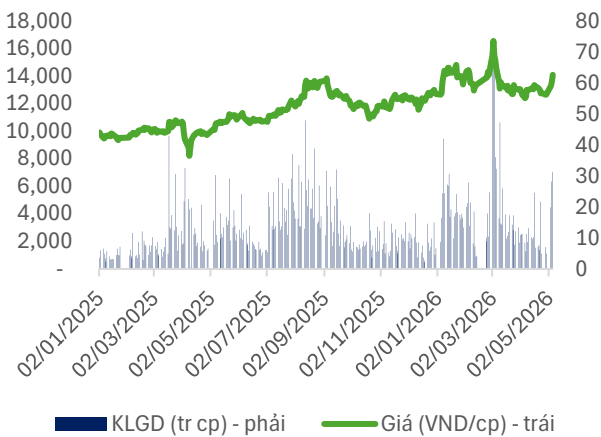
**Nhà máy điện khí LNG đầu tiên tại Việt Nam chính thức vận hành thương mại, đóng góp đáng kể vào sản lượng toàn Tổng công ty.** Trong Q1/2026, sản lượng Qc được phân bổ cho nhà máy Nhơn Trạch 3&4 ở mức hơn 1.4 tỷ kWh, sản lượng thực phát ước đạt 874 triệu kWh, tương ứng 61% Qc, đóng góp 3,300 tỷ đồng, tương ứng 28% kết quả doanh thu bán điện trong quý. Bên cạnh đó, các NMD sử dụng khí LNG được kỳ vọng sẽ đóng góp nhiều hơn vào KQKD khi Bộ Công Thương đang xây dựng dự thảo Nghị quyết về tháo gỡ khó khăn, phát triển năng lượng quốc gia giai đoạn 2026-2030. Theo dự thảo, tỷ lệ Qc của các dự án NMD LNG dự kiến tăng từ tối thiểu 65% (mức hiện hành) lên tối thiểu 75%.

**Kế hoạch 2026: Thách thức từ chi phí lãi vay và khấu hao Nhà máy Điện Vũng Áng 1.** Dưới áp lực chi phí lãi vay và khấu hao trong năm đầu vận hành thương mại, POW đặt mục tiêu tổng doanh thu đạt mức 49,887 tỷ đồng (+41% YoY) và 1,124 lợi nhuận sau thuế (-63% YoY). Về sản lượng điện, Tổng Công ty lên kế hoạch sản xuất 21.6 tỷ kWh (+16% YoY). BLĐ cho rằng kế hoạch được đặt ra dựa trên kịch bản thận trọng trong năm đầu nhà máy Nhơn Trạch 3&4 vận hành cùng với các diễn biến về nhu cầu điện và nguồn cung đầu vào trong 2026.

**Nhóm điện khí, điện than được kỳ vọng tăng cường huy động** do dự báo hình thái El Nino có thể quay trở lại trong 2H2026, làm suy giảm lượng nước về các hồ thủy điện, trong khi đó nhu cầu phụ tải đang trên đà hồi phục, nhu cầu tiêu thụ điện tăng trưởng cao. Theo Bộ Công Thương, tổng sản lượng điện 2026 ước đạt 350 tỷ kWh (+8,5% YoY).

**Kỳ vọng thu hồi 1,600 tỷ chênh lệch tỷ giá của Nhà máy Điện Vũng Áng 1.** Đối với khoản chênh lệch tỷ giá của Nhà máy điện (NMD) Vũng Áng 1, EVN đã đưa khoản chênh lệch vào giá bán lẻ điện năm 2025, POW kỳ vọng EVN sẽ hoàn trả trong Quý 2, Quý 3 năm nay. Nếu hoàn tất việc thu hồi và ghi nhận vào KQKD 2026, Chúng tôi đánh giá khoản thu này sẽ bù đắp đáng kể chi phí cho nhà máy Nhơn Trạch 3&4 và nhu cầu giải ngân các dự án đầu tư của Tổng Công ty.

**Lên kế hoạch giải ngân đầu tư 5,671 tỷ, trong đó tập trung nguồn lực cho 03 dự án NMD điện khí LNG bao gồm Quỳnh Lập, Quảng Ninh và Vũng Áng 3.** Để đảm bảo cân đối vốn phục vụ nhu cầu đầu tư, bên cạnh các nguồn tín dụng, HĐQT có kế hoạch xây dựng phương án tăng vốn điều lệ và cổ phần hóa các chi nhánh (Cà Mau, Nhơn Trạch, Vũng Áng 1...). Cùng với đó, ĐHĐCĐ đã đồng thuận không chia cổ tức 2025, tập trung ưu tiên nguồn vốn cho các dự án năng lượng trọng điểm.

**Diễn biến giá cổ phiếu**

**Cơ cấu cổ đông**

Tập đoàn Công Nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam **79.94%**

**CHUYÊN GIA PHÂN TÍCH**

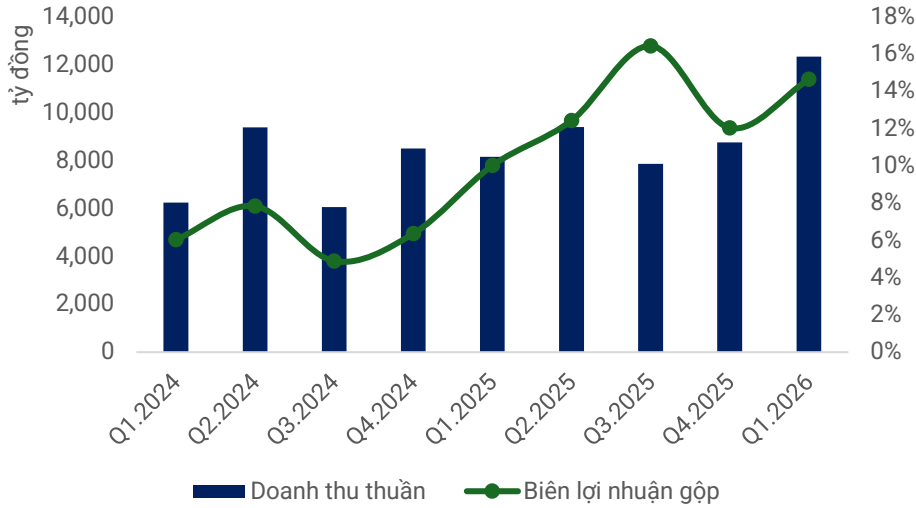
Phan Anh Ngọc

ngocpa@psi.vn

**Bứt tốc về đích với kết quả kinh doanh (KQKD) 05 tháng đầu năm ấn tượng, vượt 60% kế hoạch cả năm.**

**Kết quả kinh doanh Quý 1/2026 tăng trưởng ấn tượng, lợi nhuận sau thuế gấp gần 3 lần so với cùng kỳ.** POW ghi nhận KQKD tích cực với doanh thu thuần đạt 12,327 tỷ đồng (+51% YoY) và lợi nhuận sau thuế đạt 1,300 tỷ đồng, gấp gần 3 lần so với cùng kỳ.

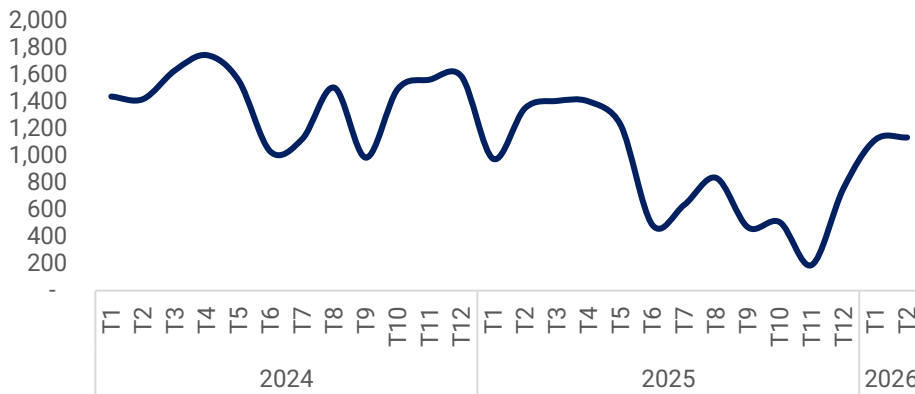
### Kết quả kinh doanh POW qua các quý



Nguồn: POW, PSI tổng hợp

Doanh thu bán điện của POW trong Quý 1/2026 tăng trưởng mạnh được dẫn dắt đồng thời bởi cả yếu tố giá và sản lượng với (1) giá bán điện bình quân tăng 6% YoY nhờ sự đóng góp của nhà máy điện khí LNG Nhơn Trạch 3&4 với mức giá bán cao và (2) sản lượng điện hợp đồng Qc được giao ở mức cao, ước đạt 5,136 triệu kWh (+39% YoY).

### Giá thị trường điện toàn phần (Đồng/kWh)



Nguồn: POW, PSI tổng hợp

Tổng sản lượng thực phát toàn Tổng công ty trong Quý 1/2026 đạt 5,649 triệu kWh (+33% YoY). Trong đó:

- Điện khí đóng vai trò chủ lực với sản lượng đạt 3,441 triệu kWh (+59% YoY), chiếm 61% tổng sản lượng phát điện trong quý. Nhà máy Nhơn Trạch 3 & 4 chính thức vận hành thương mại, đóng góp đáng kể vào sản lượng chung. Bên cạnh đó, sản lượng điện phát từ cụm nhà máy Nhơn Trạch 1, Nhơn Trạch 2 tăng trưởng tích cực nhờ đảm bảo được nguồn cung khí sau khi PV GAS khai thác thêm mỏ khí mới ở Sư Tử Trắng 2B. Nhơn Trạch 2 là nhà máy duy nhất còn hợp đồng bao tiêu khí với PV GAS, với khối lượng khoảng 784 triệu Sm<sup>3</sup>/năm, tương đương gần 4 tỷ kWh điện sau khi một số nhà máy Phú Mỹ hết hợp đồng bao tiêu khí.
- Sản lượng nhiệt điện than duy trì ổn định, đạt 1,866 triệu kWh (+6% YoY), chiếm 33% tổng sản lượng phát điện.
- Thủy điện và năng lượng tái tạo ghi nhận mức sản lượng 356 triệu kWh (+11% YoY) trong điều kiện thủy văn thuận lợi góp phần hỗ trợ sản lượng thủy điện.

[www.psi.vn](http://www.psi.vn)

#### TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được TTPT đưa ra dựa trên những nguồn tin được coi là đáng tin cậy vào thời điểm công bố.

**Kết quả vận hành thị trường điện của POW Q1.2026**

Chỉ tiêu	Q1.2025	Q1.2026	%YoY
<b>Tổng sản lượng phát (triệu kWh)</b>	<b>4,235</b>	<b>5,649</b>	<b>33%</b>
Cà Mau 1&2	1,465	1,325	-10%
Nhơn Trạch 1	116	297	156%
Nhơn Trạch 2	588	945	61%
Nhơn Trạch 3&4	1	874	-
Vũng Áng 1	1,755	1,866	6%
Hỏa Na	117	167	43%
Đakđrinh	193	175	-9%
<b>Tổng sản lượng điện hợp đồng (Qc) (triệu kWh)</b>	<b>3,702</b>	<b>5,136</b>	<b>39%</b>
Cà Mau 1&2	1,245	1,004	-19%
Nhơn Trạch 1	179	299	67%
Nhơn Trạch 2	628	897	43%
Nhơn Trạch 3&4	-	1,423	-
Vũng Áng 1	1,468	1,240	-16%
Hỏa Na	65	125	92%
Đakđrinh	117	148	26%
<b>Giá bán điện bình quân (VNĐ/kWh)</b>	<b>1,854</b>	<b>1,968</b>	<b>6%</b>
Cà Mau 1&2	1,876	1,849	-1%
Nhơn Trạch 1	3,000	2,438	-19%
Nhơn Trạch 2	2,303	2,171	-6%
Nhơn Trạch 3&4	-	3,776	-
Vũng Áng 1	1,791	1,640	-8%
Hỏa Na	1,214	1,042	-14%
Đakđrinh	938	857	-9%

Nguồn: POW, PSI tổng hợp

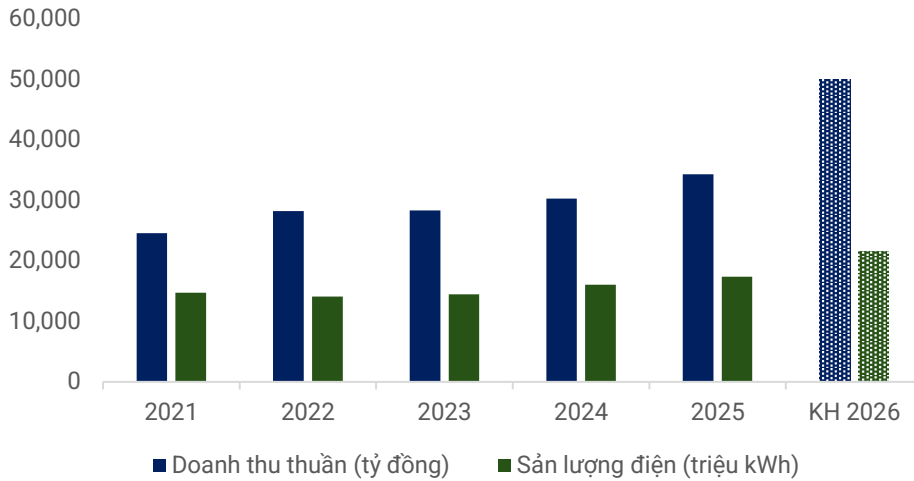
Tại ĐHĐCĐ, POW chia sẻ lũy kế 05 tháng đầu 2026, tổng sản lượng điện ước đạt 10.5 tỷ kWh (+35% YoY), hoàn thành 49% kế hoạch năm. Tổng doanh thu cán mốc 24,000 tỷ đồng, tương ứng hoàn thành 48% kế hoạch và Lợi nhuận ước khoảng 1,800 tỷ đồng, vượt 60% kế hoạch cả năm.

**Nhà máy điện khí LNG đầu tiên tại Việt Nam chính thức vận hành thương mại, đóng góp đáng kể vào sản lượng toàn Tổng công ty.**

Nhà máy Nhơn Trạch 3 & 4 chính thức đi vào vận hành thương mại từ đầu năm 2026, nâng tổng công suất của POW lên trên 5.8 GW, đóng góp đáng kể vào sản lượng điện toàn Tổng Công ty. Trong Q1/2026, sản lượng Qc được phân bổ cho nhà máy Nhơn Trạch 3&4 ở mức hơn 1.4 tỷ kWh, sản lượng thực phát ước đạt 874 triệu kWh, tương ứng 61% Qc, đóng góp 3,300 tỷ đồng, tương ứng 28% kết quả doanh thu bán điện trong quý. Bên cạnh đó, các NMD sử dụng khí LNG được kỳ vọng sẽ đóng góp nhiều hơn vào KQKD khi Bộ Công Thương đang xây dựng dự thảo Nghị quyết về tháo gỡ khó khăn, phát triển năng lượng quốc gia giai đoạn 2026-2030. Theo dự thảo, tỷ lệ Qc của các dự án NMD LNG dự kiến tăng từ tối thiểu 65% (mức hiện hành) lên tối thiểu 75%.

**Kế hoạch 2026: Thách thức từ chi phí lãi vay và khấu hao Nhon Trạch 3&4.** Dưới áp lực chi phí lãi vay và khấu hao trong năm đầu vận hành thương mại, POW đặt mục tiêu tổng doanh thu đạt mức 49,887 tỷ đồng (+41% YoY) và 1,124 lợi nhuận sau thuế (-63% YoY). Về sản lượng điện, Tổng Công ty lên kế hoạch sản xuất 21.6 tỷ kWh (+16% YoY). BLĐ cho rằng kế hoạch được đặt ra dựa trên kịch bản thận trọng trong năm đầu nhà máy Nhon Trạch 3&4 vận hành cùng với các diễn biến về nhu cầu điện và nguồn cung đầu vào trong 2026.

**KQKD qua các năm và Kế hoạch 2026**



Nguồn: POW, PSI tổng hợp

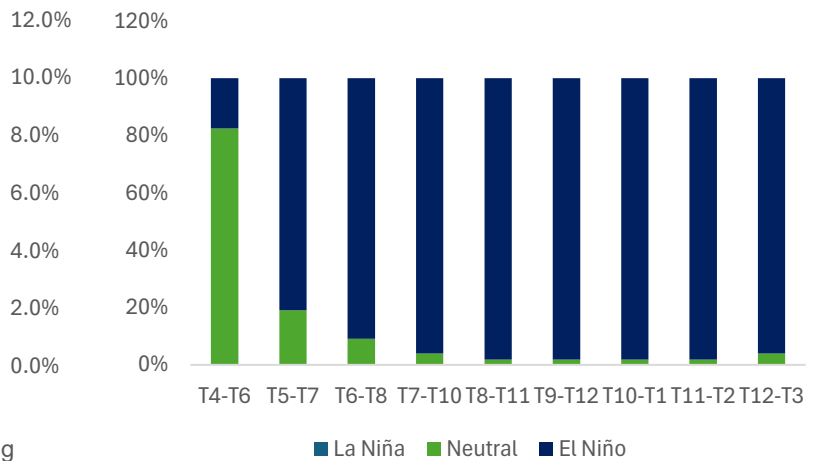
**Nhóm điện khí, điện than được kỳ vọng tăng cường huy động.**

Chúng tôi đánh giá nguồn điện than, điện khí sẽ được tăng cường huy động trong điều kiện thủy văn không thuận lợi trong những tháng tới khi Viện Nghiên cứu Quốc tế về Khí hậu và Xã hội Mỹ (IRI) dự báo hình thái El Nino có thể quay trở lại trong 2H2026, làm suy giảm lượng nước về hồ, tác động trực tiếp đến sản lượng của các Nhà máy thủy điện Hòa Na và Đakdrin, trong khi đó nhu cầu phụ tải đang trên đà hồi phục, nhu cầu tiêu thụ điện tăng trưởng cao. Theo Bộ Công Thương, tổng sản lượng điện 2026 ước đạt 350 tỷ kWh (+8,5% YoY).

**Sản lượng điện toàn hệ thống (tỷ kWh)**



**Xác suất xuất hiện hình thái thời tiết El Nino cao từ tháng 5/2026 trở đi (thống kê 3 tháng)**



Nguồn: MOIT, NOAA, IRI, PSI tổng hợp

**Kỳ vọng thu hồi 1,600 tỷ chênh lệch tỷ giá của Nhà máy điện Vũng Áng 1.**

Đối với khoản chênh lệch tỷ giá của Nhà máy điện Vũng Áng 1, EVN đã đưa khoản chênh lệch vào giá bán lẻ điện năm 2025, POW kỳ vọng EVN sẽ hoàn trả trong Quý 2, Quý 3 năm nay. Nếu hoàn tất việc thu hồi và ghi nhận vào KQKD 2026, Chúng tôi đánh giá khoản thu này sẽ bù đắp đáng kể chi phí cho nhà máy Nhon Trạch 3&4 và nhu cầu giải ngân các dự án đầu tư của Tổng Công ty.

**Kỳ vọng thu hồi lượng khí trả trước của NMD Cà Mau 1&2.**

Để đảm bảo nguồn cung khí đầu vào được xuyên suốt, NMD khí Cà Mau 1&2 đã phát sinh lượng khí trả trước (từ năm 2021 với PV GAS là 320 triệu Sm<sup>3</sup>). Đến 2026, Công ty còn khoảng 118.8 triệu Sm<sup>3</sup> khí cần thu hồi. Hiện nay Công ty đã tiến hành thu hồi được hơn 60 triệu Sm<sup>3</sup> khí. BLĐ kỳ vọng sẽ hoàn thành thu hồi toàn bộ lượng khí còn lại trong năm nay.

**Lên kế hoạch giải ngân đầu tư 5,671 tỷ đồng, trong đó tập trung nguồn lực cho 03 dự án NMD điện khí LNG bao gồm Quỳnh Lập, Quảng Ninh và Vũng Áng 3.**

- **Dự án NMD khí LNG Quỳnh Lập** với TMĐT gần 60,000 tỷ đồng, bao gồm NMD công suất 1.500 MW, kho chứa và hệ thống tái hóa khí LNG có quy mô bồn chứa khoảng 250.000 m<sup>3</sup> và bến cảng chuyên dùng thuộc Khu bến Đông Hồi - Cảng biển Nghệ An. POW đã ban hành chủ trương thành lập CTCP Điện LNG Quỳnh Lập với tỷ lệ góp vốn 51%. Theo BLĐ chia sẻ, dự án đã tiến hành khởi công hạ tầng kỹ thuật, hiện đang bám sát tiến độ để phát điện vào 2030.
- **Dự án NMD khí LNG Quảng Ninh** có quy mô 2 tổ máy, tổng công suất 1.500MW, với tổng mức đầu tư trên 2,2 tỷ USD. Dự án đang tiến hành thỏa thuận nguyên tắc đấu nối vào Hệ thống điện quốc gia đồng thời đàm phán hợp đồng mua bán điện (PPA), hợp đồng mua bán khí (GSA) và thu xếp vốn.

Để đảm bảo cân đối vốn phục vụ nhu cầu đầu tư, bên cạnh các nguồn tín dụng, HĐQT có kế hoạch xây dựng phương án tăng vốn điều lệ và cổ phần hóa các chi nhánh (Cà Mau, Nhơn Trạch, Vũng Áng 1...). Cùng với đó, ĐHCĐ đã đồng thuận không chia cổ tức 2025, tập trung ưu tiên nguồn vốn cho các dự án năng lượng trọng điểm.

Chúng tôi **dự báo triển vọng doanh thu và lợi nhuận sau thuế năm 2026 của POW** lần lượt đạt 47,495 tỷ đồng (+38% YoY) và 2,487 tỷ đồng (-17% YoY) dựa trên các giả định chính dưới đây:

- (1) Kế hoạch sản lượng điện tăng 16% YoY.
- (2) Nhóm điện khí, điện than được kỳ vọng tăng cường huy động do dự báo hình thái El Nino có thể quay trở lại trong 2H2026, trong khi đó nhu cầu phụ tải đang trên đà hồi phục, nhu cầu tiêu thụ điện tăng trưởng cao.
- (3) Giảm bớt phần nào áp lực lên biên lợi nhuận gộp khi nhà máy Nhơn Trạch 2 đã hoàn tất khấu hao hạng mục máy móc thiết bị từ cuối năm 2025.

**Định giá**

Chúng tôi sử dụng phương pháp định giá hệ số (EV/EBITDA) xác định giá cổ phiếu POW ở mức **17,013 đồng/cổ phiếu**.

**Khuyến nghị**

Dựa trên lợi thế về quy mô sản xuất trong bối cảnh nhu cầu điện tăng cao cùng kỳ vọng tích cực về mức Qc tối thiểu 75% của các dự án điện khí LNG được thông qua, Chúng tôi duy trì khuyến nghị **MUA** cổ phiếu POW với giá mục tiêu ở mức **17,000 đồng/cổ phiếu** (+26% so với giá đóng cửa ngày 21/05/2026).





**Báo cáo tài chính (đơn vị: tỷ VNĐ)**

<b>Kết quả kinh doanh (tỷ VNĐ)</b>	<b>2024</b>	<b>2025</b>	<b>2026F</b>
<b>Doanh thu thuần</b>	<b>30,306</b>	<b>34,306</b>	<b>47,495</b>
Giá vốn hàng bán	(28,308)	(29,828)	(42,721)
<b>Lợi nhuận gộp</b>	<b>1,998</b>	<b>4,479</b>	<b>4,774</b>
Doanh thu hoạt động tài chính	566	1,032	866
Chi phí tài chính	(1,309)	(1,412)	(1,816)
Chi phí bán hàng & quản lý doanh nghiệp	(878)	(1,247)	(1,672)
<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>883</b>	<b>3,234</b>	<b>2,460</b>
Lợi nhuận khác	500	0	300
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>1,383</b>	<b>3,234</b>	<b>2,760</b>
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>1,211</b>	<b>3,007</b>	<b>2,487</b>
<b>LNST của cổ đông công ty mẹ</b>	<b>1,112</b>	<b>2,427</b>	<b>2,080</b>
<b>LNST của cổ đông không kiểm soát</b>	<b>100</b>	<b>580</b>	<b>407</b>
<b>Bảng cân đối kế toán (tỷ đồng)</b>	<b>2024</b>	<b>2025</b>	<b>2026F</b>
<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>29,981</b>	<b>37,008</b>	<b>50,807</b>
I. Tiền & tương đương tiền	11,564	6,738	13,644
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	4,112	12,531	11,896
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	11,873	14,578	20,640
IV. Hàng tồn kho	1,795	2,174	3,304
V. Tài sản ngắn hạn khác	636	987	1,323
<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>49,934</b>	<b>51,604</b>	<b>49,378</b>
I. Các khoản phải thu dài hạn	0	1	1
II. Tài sản cố định	24,321	45,789	41,445
VI. Tài sản dài hạn khác	5,088	4,058	5,862
<b>Tổng tài sản</b>	<b>79,915</b>	<b>88,612</b>	<b>100,185</b>
<b>Nợ phải trả</b>	<b>45,234</b>	<b>51,396</b>	<b>57,672</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>33,457</b>	<b>31,612</b>	<b>39,663</b>
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>11,777</b>	<b>19,784</b>	<b>18,009</b>
<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>34,681</b>	<b>37,216</b>	<b>42,513</b>
1. Vốn điều lệ	23,419	27,868	30,679
2. Thặng dư vốn cổ phần	(0)	(0)	(0)
3. Lợi nhuận chưa phân phối	4,130	5,002	6,121
4. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	2,671	3,001	3,001
5. Nguồn vốn khác	0	0	0
<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>79,915</b>	<b>88,612</b>	<b>100,185</b>




<b>Chỉ số chính</b>	<b>2024</b>	<b>2025</b>	<b>2026F</b>
<b>Định giá</b>			
EPS	475	871	678
BVPS	13,668	14,178	12,879
Cổ tức	10%	20%	20%
<b>Khả năng sinh lời</b>			
Biên lợi nhuận gộp	7%	13%	10%
Biên EBITDA	15%	20%	18%
Biên LN trước thuế	5%	9%	6%
ROE	4%	8.4%	6.2%
ROA	2%	3.6%	2.7%
<b>Tăng trưởng</b>			
Doanh thu	7%	13%	57%
Lợi nhuận gộp	-26%	124%	139%
Lợi nhuận sau thuế	-6%	148%	105%
EPS	7%	83%	-22%
Total Asset	14%	11%	20%
Equity	2%	7%	23%
<b>Thanh khoản</b>			
Thanh toán hiện hành	0.90	1.17	1.18
Thanh toán nhanh	0.84	1.10	1.10
Nợ/tài sản	0.57	0.58	0.60
Nợ/VCSH	1.30	1.38	1.36
Khả năng thanh toán lãi vay	4.62	5.93	3.13

## LIÊN HỆ




### CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

-  Tầng 2, Toà nhà Hanoi Tourist, 18 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội
-  (84) 3934 3888
-  (84) 3934 3888
-  [www.psi.vn](http://www.psi.vn)



### CHI NHÁNH HỒ CHÍ MINH

-  Lầu 1, Toà nhà PVFCCo, 43 Mạc Đĩnh Chi, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh
-  (84-8) 3914 6789
-  (84-8) 3914 6969

### CHI NHÁNH VŨNG TÀU

-  Tầng 5, Toà nhà Silver Sea, 47 Ba Cu, Phường Vũng Tàu, TP. Hồ Chí Minh
-  (84-254)625 4520/22
-  (84-254)625 4521

### CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG

-  Tầng G và Tầng 2, Toà nhà PVcombank Đà Nẵng, Lô A2.1, Đường 30/4, Phường Hoà Cường, TP. Đà Nẵng
-  (84-236) 3899 338

## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH

Báo cáo phân tích này được thực hiện bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí (PSI) chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chung cho các nhà đầu tư. Báo cáo này không cấu thành một lời chào mời mua, bán, hay đăng ký bất kỳ sản phẩm tài chính hoặc chứng khoán nào được đề cập trong đây.

Các thông tin, phân tích, nhận định và quan điểm trình bày trong báo cáo này chỉ mang tính chất tham khảo và không nhằm mục đích thay thế cho việc đánh giá và đưa ra quyết định đầu tư độc lập của nhà đầu tư. PSI khuyến nghị nhà đầu tư nên tự thực hiện đánh giá hoặc tham khảo ý kiến tư vấn chuyên nghiệp phù hợp với mục tiêu đầu tư, khả năng tài chính và mức độ chấp nhận rủi ro của bản thân trước khi đưa ra bất kỳ quyết định đầu tư nào.

Các thông tin được sử dụng trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn mà PSI cho là đáng tin cậy và có sẵn công khai tại thời điểm công bố. PSI không đảm bảo và không chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ, kịp thời hoặc phù hợp cho bất kỳ mục đích cụ thể nào của các thông tin đó. Các thông tin và quan điểm có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

PSI hoặc các công ty liên kết của PSI, cũng như các nhân viên tham gia lập báo cáo này, có thể có hoặc đã có các vị thế trong các chứng khoán được đề cập, hoặc có thể đã cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tư vấn tài chính, hoặc các dịch vụ khác cho các tổ chức phát hành chứng khoán đó.

[www.psi.vn](http://www.psi.vn)

### TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được TTPT đưa ra dựa trên những nguồn tin được coi là đáng tin cậy vào thời điểm công bố.